

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 09-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Liễu
2. Ông Trịnh Ngọc Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc T, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã L1, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Ấp N3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1960 và bà Võ Kim Ph1, sinh năm 1970; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

2. Hà Ngọc H, sinh năm 2000 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Phước L3, sinh năm 1967 và bà Trần Thiện Duyên H4, sinh năm 1972; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

3. Trần Minh H1, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Ấp N3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công D3,

sinh năm 1972 và bà Phạm Thị L2, sinh năm 1974; Vợ: Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 2000 (đã ly hôn), con có 01 con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

4. Nguyễn Minh H2, sinh năm 2001 tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã T2, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Ấp N3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh D4, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị P3, sinh năm 1978; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

- *Người làm chứng:*

1/ Chị D – sinh năm 1999 (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Bình Thuận.

2/ Chị L – sinh năm 2000 (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: Đường K - Tân Q2, phường A, quận T5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Anh PH – sinh năm 1999 (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: Ấp N3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai

4/ Chị H3 – sinh năm 2000 (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: Ấp 5, xã L5, huyện P, tỉnh Đồng Nai

5/ Chị D1 – sinh năm 1999 (*Có mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

6/ Anh Trần Minh Q1 – sinh năm 1999 (*Có mặt*).

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Th3, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt người làm chứng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 19/12/2022, tại nhà trọ thuộc tổ 4, ấp Ngọc Lâm 3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai, Công an xã X, huyện P kiểm tra hành chính thì có Nguyễn Duy PH, Trần Minh H1, Lê Thị Bích H3, Nguyễn Minh H2, Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Hoàng Thị Cẩm D1, Nguyễn Thị Chi L, Nguyễn Thị Hồng D, Trần Minh Q1 đang có mặt. Quá trình kiểm tra hành chính, cơ quan công an phát hiện, lập biên bản vụ việc các đối tượng Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Trần Minh H1 có hành vi cung cấp ma túy cho Nguyễn Thị Chi L và Nguyễn Thị Hồng D sử dụng trái phép. Vật chứng thu giữ là 02 bịch nilong bên trong có chất bột màu trắng 03 thẻ ATM, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và một số đồ vật khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã tiến hành thu giữ, niêm phong bảo quản theo đúng quy định của pháp luật đối với 02 bịch nilong

bên trong chất bột màu trắng, 03 thẻ ATM, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng: mẫu máu, nước tiểu của Nguyễn Thị Hồng D, Hà Ngọc H, Hoàng Thị Cẩm D1, Trần Minh Q1, Nguyễn Duy PH, Lê Thị Bích H3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số vật chứng trên. Tại bản Kết luận giám định số 2765/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng dính trong 02 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine dạng vệt, không xác định được khối lượng.". Tại bản Kết luận giám định số 2781/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong (bao gồm 02 thẻ nhựa loại thẻ ATM ngân hàng, 01 thẻ nhựa hiệu Tekmedi, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.". Tại bản Kết luận giám định số 2782/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu nước tiểu và mẫu máu của Nguyễn Thị Hồng D, Hà Ngọc H, Hoàng Thị Cẩm D1 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy ma túy loại Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine. Mẫu nước tiểu và mẫu máu của Trần Minh Q1, Nguyễn Duy PH, Lê Thị Bích H3 được niêm phong gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của ma túy."

Căn cứ kết quả giám định và tài liệu thu thập được, ngày 27/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Minh H2 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Minh H2 và Nguyễn Duy PH là bạn bè của nhau. T, H, H1, H2, PH thuê nhà trọ tại tổ 4, ấp Ngọc Lâm 3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai để ở. Vào ngày 09/12/2022, Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Trần Minh H1 đến quán Bar 85 tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Tại đây, T, H, H2, H1 mỗi người góp 500.000 đồng được tổng cộng 2.000.000 đồng giao cho H2 mua ma túy từ 01 người đàn ông lạ mặt rồi cả nhóm cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy tại quán Bar 85, số ma túy còn lại các đối tượng mang về huyện Tân Phú để sử dụng. Khi mang về H và H1 đổ chung ma túy vào 01 túi zip ni lông, H2 và T mang ma túy về riêng mà không đổ chung vào phần của H và H1.

Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1 rủ nhau sử dụng ma túy. Nguyễn Quốc T chuẩn bị loa, đèn để cả nhóm chơi trong lúc sử dụng ma túy. Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1 mang số ma túy mà cả nhóm mang về từ quận Gò Vấp ra để cùng nhau sử dụng. T, H, H1 sử dụng ma túy bằng cách quần tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thành hình ống hút rồi cùng nhau hút ma túy. Lúc này, Nguyễn Thị Hồng D (là bạn của H) cũng có mặt tại nhà trọ thấy T, H, H1 sử dụng ma túy thì D cũng tự mình lấy ma túy để sử dụng. Một lúc sau, Nguyễn Thị Chi L (là bạn của H2) đang ở phòng số 2 cùng với H2 thì thấy D cùng với T, H, H1 sử dụng ma túy thì cũng đi tới lấy ma túy sử dụng. Sau khi L sử dụng ma túy xong thì quay lại phòng số 2 cùng với H2. Lúc này, H2 cũng lấy số ma túy của mình ra sử dụng,

thấy vậy, L cũng lấy ma túy của H2 rồi sử dụng. Lúc này, Nguyễn Duy PH đi ra và nói nhóm T, H, H1, H2, L, Điều không được sử dụng ma túy nữa nhưng cả nhóm vẫn tiếp tục sử dụng cho đến khi hết ma túy. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, công an xã Phú Xuân lập biên bản vụ việc như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: - 01 USB, 01 loa, 01 phong bì đã được niêm phong số 2765/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Ketamine, 01 phong bì đã được niêm phong số 2781/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa 02 thẻ nhựa loại thẻ ATM ngân hàng, 01 thẻ nhựa hiệu Tekmedi, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Minh H2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Minh H2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về mức hình phạt:

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh H2

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H2 từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1.

Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Quốc T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Hà Ngọc H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Trần Minh H1 từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 2765/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Ketamine, 01 phong bì đã được niêm phong số 2781/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa 02 thẻ nhựa loại thẻ ATM ngân hàng, 01 thẻ nhựa hiệu Tekmedi, là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 USB, 01 loa, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (được niêm phong trong phong bì đã được niêm phong số 2781/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai), là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Đối với hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Bar 85, quận Gò Vấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã có văn bản trao đổi thông tin đến Công an quận Gò Vấp.

- Đối với Nguyễn Duy PH là người ở chung nhà với Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Minh H2 nhưng PH không góp tiền mua ma túy, không đồng ý sử dụng ma túy và có ngăn cản những người khác khi sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý. Đối với Nguyễn Thị Chi L, Nguyễn Thị Hồng D là người sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Minh H2 thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án nên hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại ấp N3, xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1 có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ, địa điểm cho Nguyễn Thị Chi L và Nguyễn Thị Hồng D sử dụng; Nguyễn Minh H2 có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ địa điểm cho Nguyễn Thị Chi L sử dụng loại Ketamine thì bị phát hiện bắt cùng tang vật.

Do đó, có cơ sở kết luận, hành vi trên của các Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi trên của bị cáo Nguyễn Minh H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội:

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Xét các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc được gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Hành vi mua ma túy tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi các bị cáo thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo H2 từng tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2020; bị cáo H là người đã tình nguyện đăng ký tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2020 và đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian công tác tại cơ quan, được Trường quân sự Quân khu 7 tặng giấy khen, Cơ quan điều tra hình sự khu vực II quân khu 7 tặng giấy khen, bà nội của bị cáo H là bà Nguyễn Thị H6 là gia đình cách mạng gương mẫu, chú là Hà Phước Th3 được Tổ Quốc ghi công là Liệt sĩ, cha là Hà Phước L3 được bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai và được Bộ trưởng Bộ Y Tế tặng Kỷ niệm chương vì sức khỏe Nhân dân. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Về vai trò của các bị cáo T, H, H1 trong vụ án: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 2765/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Ketamine, 01 phong bì đã được niêm phong số 2781/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa 02 thẻ nhựa loại thẻ ATM ngân hàng, 01 thẻ nhựa hiệu Tekmedi, là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 USB, 01 loa, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (được niêm phong trong phong bì đã được niêm phong số

2781/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai), là công cụ, phương tiện phạm tội.

[7] Đối với vấn đề khác:

- Đối với hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Bar 85, quận Gò Vấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã có văn bản trao đổi thông tin đến Công an quận Gò Vấp để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Duy PH là người ở chung nhà với Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1, Nguyễn Minh H2 nhưng không góp tiền mua ma túy, không đồng ý sử dụng ma túy và có ngăn cản những người khác khi sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý. Đối với Nguyễn Thị Chi L, Nguyễn Thị Hồng D là người sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Minh H2.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H2 phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T, Hà Ngọc H, Trần Minh H1 phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2022.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2022.

3. *Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 2765/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Ketamine, 01 phong bì đã được niêm phong số

2781/KLGĐ-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa 02 thẻ nhựa loại thẻ ATM ngân hàng, 01 thẻ nhựa hiệu Tekmedi.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 USB, 01 loa, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (được niêm phong trong phong bì đã được niêm phong số 2781/KLGĐ-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú ngày 04/5/2023).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Đại